

**THÔNG TƯ**  
**Hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương**  
**đối với Đài Truyền hình Việt Nam**

Thông tư số 34/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương đối với Đài Truyền hình Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 12 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung 10 Thông tư hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Quỹ Đầu tư phát triển địa phương, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.

*Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 18/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam; Nghị định số 72/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị định số 18/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Lao động - Tiền lương;*

*Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương đối với Đài Truyền hình Việt Nam<sup>1</sup>.*

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn việc quản lý lao động, xếp lương, phụ cấp lương, xác định quỹ tiền lương, tạm ứng và trả lương đối với người lao động, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của Đài Truyền hình Việt Nam.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Công chức, viên chức, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động của Đài Truyền hình Việt Nam (sau đây gọi chung là người lao động);
2. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của Đài Truyền hình Việt Nam;
3. Cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến thực hiện các quy định tại Thông tư này.

---

<sup>1</sup> Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung 10 Thông tư hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Quỹ Đầu tư phát triển địa phương, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam (sau đây viết tắt là Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH), có hiệu lực thi hành từ ngày 29 tháng 12 năm 2024 có căn cứ ban hành như sau:

*“Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;*

*Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;*

*Căn cứ Nghị định số 21/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;*

*Căn cứ Nghị định số 129/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quan hệ lao động và Tiền lương;*

*Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung 10 Thông tư hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Quỹ Đầu tư phát triển địa phương, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam”*



### **Điều 3. Quản lý lao động<sup>2</sup>**

1. Đối với các đơn vị thực hiện nhiệm vụ sản xuất và quản lý (gọi tắt là khối sản xuất và quản lý), căn cứ đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt theo quy định, Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng và phê duyệt kế hoạch lao động để tuyển dụng, sử dụng và quản lý theo Mục 2 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH) đã được sửa đổi tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 06/2024/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là Thông tư số 06/2024/TT-BLĐTBXH).

2. Đối với các cơ quan thường trú Đài Truyền hình Việt Nam tại nước ngoài, Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của từng cơ quan thường trú, xem xét, quyết định số lượng, chức danh, tiêu chuẩn và cử cán bộ, công chức, viên chức làm việc theo nhiệm kỳ cho từng cơ quan thường trú tại nước ngoài.

3. Đối với Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện, Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện và quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 51/2016/NĐ-CP), Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH, phê duyệt kế hoạch lao động hàng năm để đơn vị thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động.

---

<sup>2</sup> Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.

#### **Điều 4. Xếp lương và phụ cấp lương**

Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và người lao động thực hiện xếp lương, phụ cấp lương theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP).

#### **Điều 5. Mức tiền lương bình quân kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch, tạm ứng tiền lương, đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương thực hiện của khối sản xuất và quản lý**

1. Tiền lương của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc được tính trong quỹ tiền lương của khối sản xuất và quản lý và được thể hiện thành một mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Đài Truyền hình Việt Nam.

2. Đài Truyền hình Việt Nam xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch, tạm ứng tiền lương, đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương thực hiện của khối sản xuất và quản lý theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 13 và Điều 14 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH.

3. Khi xác định quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện và tạm ứng tiền lương theo Khoản 2 Điều này, Đài Truyền hình Việt Nam xác định chỉ tiêu năng suất lao động bình quân và lợi nhuận như sau:

a) Chỉ tiêu năng suất lao động bình quân (kế hoạch hoặc thực hiện trong năm hoặc thực hiện theo năm trước liền kề) tính theo tổng doanh thu trừ tổng chi phí chưa có tiền lương chia cho số lao động bình quân trong năm, bao gồm cả Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và được xác định theo hướng dẫn tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH.

b) Chỉ tiêu lợi nhuận (kế hoạch hoặc thực hiện trong năm hoặc thực hiện theo năm trước liền kề) được thay bằng chỉ tiêu mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí.

c)<sup>3</sup> Mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định căn cứ vào mức tiền lương bình quân thực hiện của năm trước liền kề, năng suất lao động bình quân và mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí so với thực hiện của năm trước liền kề như sau:

---

<sup>3</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.



- Doanh thu bù đắp được chi phí và năng suất lao động bình quân tăng so với thực hiện của năm trước liền kề thì tiền lương bình quân tăng tối đa không vượt quá mức tăng năng suất lao động;

- Doanh thu bù đắp được chi phí và năng suất lao động bình quân bằng so với thực hiện của năm trước liền kề thì tiền lương bình quân tính bằng năm trước liền kề;

- Doanh thu bù đắp được chi phí và năng suất lao động bình quân giảm so với thực hiện của năm trước liền kề thì tiền lương bình quân giảm theo năng suất lao động bình quân;

- Doanh thu không bù đắp được chi phí thì phải giảm mức tiền lương bình quân để đảm bảo doanh thu bù đắp chi phí, thấp nhất bằng hệ số lương và phụ cấp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP nhân với mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

d) Mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch và điều chỉnh theo năng suất lao động và mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí thực hiện so với kế hoạch theo nguyên tắc như xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này.

#### 4.<sup>4</sup> (được bãi bỏ)

### **Điều 6. Loại trừ yếu tố khách quan khi xác định quỹ tiền lương của khối sản xuất và quản lý**

1.<sup>5</sup> Khi xác định quỹ tiền lương của khối sản xuất và quản lý, Đài Truyền hình Việt Nam loại trừ yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất lao động và mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 51/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 21/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm

<sup>4</sup> Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.

<sup>5</sup> Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.

giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 21/2024/NĐ-CP) và phù hợp với tính chất đặc thù của Đài Truyền hình Việt Nam, bao gồm:

a) Sản xuất tin tức, chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền không có trong kế hoạch sản xuất, phát sóng hàng năm mà không bố trí được kinh phí thực hiện;

b) Thực hiện sự kiện thể thao Giải vô địch bóng đá thế giới (World cup), Giải vô địch bóng đá châu Âu (Euro) làm phát sinh tiền bản quyền, chi phí sản xuất chương trình liên quan đến bản quyền ngoài kế hoạch mà doanh thu từ hoạt động này không đủ bù đắp chi phí.

2. Việc loại trừ yếu tố khách quan theo Khoản 1 Điều này được thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH.

### **Điều 7. Phân phối tiền lương đối với khối sản xuất và quản lý**

1. Đài Truyền hình Việt Nam trích lập quỹ dự phòng và xây dựng quy chế trả lương theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH.

2. Quy chế trả lương theo quy định tại Khoản 1 Điều này phải bảo đảm nguyên tắc mức tăng tiền lương bình quân thực hiện của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc không vượt quá mức tăng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động thuộc khối sản xuất và quản lý.

3. Căn cứ quỹ tiền lương thực hiện của khối sản xuất và quản lý và quy chế trả lương, Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện trả lương cho người lao động thuộc khối sản xuất và quản lý và Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc.

### **Điều 8. Mức tiền lương bình quân kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch, tạm ứng tiền lương, quỹ tiền lương thực hiện và phân phối tiền lương của Ban Biên tập Truyền hình đa phương tiện<sup>6</sup>**

Ban Biên tập Truyền hình đa phương tiện căn cứ quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 21/2024/NĐ-CP và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2024/TT-BLĐTBXH để xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch, tạm ứng tiền lương, quỹ tiền lương thực hiện và phân

<sup>6</sup> Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.

phối tiền lương theo quy chế trả lương của Ban Biên tập Truyền hình đa phương tiện.

**Điều 9. Việc xác định tiền lương, tạm ứng tiền lương, phân phối tiền lương đối với người lao động thuộc các cơ quan thường trú tại nước ngoài<sup>7</sup>**

Việc xác định tiền lương, tạm ứng tiền lương, phân phối tiền lương đối với người lao động thuộc các cơ quan thường trú tại nước ngoài được xác định theo quy định tại Nghị định số 08/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với thành viên cơ quan Việt Nam ở nước ngoài, Nghị định số 166/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản công ở cơ quan Việt Nam ở nước ngoài và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị định.

**Điều 10. Trách nhiệm của Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam**

1. Rà soát hệ thống định mức lao động để xây dựng và phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động hàng năm, đánh giá tình hình sử dụng lao động; xây dựng và ban hành quy chế tuyển dụng, sử dụng lao động và tổ chức tuyển dụng lao động theo quy định.

2.<sup>8</sup> Quý I hàng năm, xác định và phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện năm trước liền kề của Đài Truyền hình Việt Nam (đối với khối sản xuất và quản lý thực hiện theo quy định tại biểu mẫu số 2 kèm theo Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH), báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày phê duyệt để kiểm tra, giám sát.

3. Tạm ứng tiền lương, quyết định việc xây dựng đơn giá tiền lương, mức trích dự phòng tiền lương sau khi có ý kiến của Ban Chấp hành Công đoàn; thực hiện trả lương, tiền thưởng cho người lao động theo quy chế trả lương, quy chế thưởng của Đài Truyền hình Việt Nam.

4. Phê duyệt quy chế trả lương của Đài Truyền hình Việt Nam (bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và người lao động) sau khi có ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính.

5. Phê duyệt kế hoạch lao động, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện hằng năm (bao gồm cả các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất lao động, lợi nhuận nếu có) của Ban Biên tập Truyền hình Đa phương

<sup>7</sup> Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 6 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.

<sup>8</sup> Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 7 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.



tiện<sup>9</sup>; Cho ý kiến đối với quy chế trả lương của Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện<sup>10</sup>; Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện lao động, tiền lương của Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện<sup>11</sup>; Tổng hợp báo cáo lao động, tiền lương của Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện<sup>12</sup> báo cáo hàng năm của Đài Truyền hình Việt Nam.

6.<sup>13</sup> Chịu trách nhiệm trước pháp luật với vai trò người đứng đầu của Đài Truyền hình Việt Nam về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán quỹ tiền lương của Đài Truyền hình Việt Nam theo quy định.

### **Điều 11. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội**

Cho ý kiến về quy chế trả lương của Đài Truyền hình Việt Nam; chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tiếp nhận, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện, quy chế trả lương của Đài Truyền hình Việt Nam theo quy định tại Thông tư này.

### **Điều 12. Trách nhiệm của Bộ Tài chính**

Cho ý kiến về quy chế trả lương của Đài Truyền hình Việt Nam; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện, quy chế trả lương của Đài Truyền hình Việt Nam theo quy định tại Thông tư này.

### **Điều 13. Hiệu lực thi hành<sup>14</sup>**

<sup>9</sup> Cụm từ “Ban Biên tập Truyền hình Cáp” được sửa đổi thành cụm từ “Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện” theo quy định tại khoản 8 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.

<sup>10</sup> Cụm từ “Ban Biên tập Truyền hình Cáp” được sửa đổi thành cụm từ “Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện” theo quy định tại khoản 8 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.

<sup>11</sup> Cụm từ “Ban Biên tập Truyền hình Cáp” được sửa đổi thành cụm từ “Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện” theo quy định tại khoản 8 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.

<sup>12</sup> Cụm từ “Ban Biên tập Truyền hình Cáp” được sửa đổi thành cụm từ “Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện” theo quy định tại khoản 8 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.

<sup>13</sup> Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 3 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.

<sup>14</sup> Điều 11 của Thông tư số 12/2024/TT-BLĐTBXH, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2024 quy định như sau:

#### **“Điều 11. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 12 năm 2024.


2. Các chế độ về quỹ tiền lương, trả lương, thù lao, tiền thưởng quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 1, khoản 2 Điều 2, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 3, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 4, khoản 2 Điều 5, khoản 2 và khoản 3 Điều 6, khoản 2 và khoản 3 Điều 7, khoản 1 và khoản 2 Điều 8, khoản 1 và khoản 3 Điều 9 và khoản 2 Điều 10 Thông tư này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

3. Các quy định về xây dựng thang lương, bảng lương, xếp lương tại khoản 1 Điều 1, khoản 1 và khoản 3 Điều 2, khoản 1 và khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 5, khoản 1 và khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 7, khoản 1 Điều 8, khoản 1 và khoản 2 Điều 9 Thông tư này được thực hiện từ ngày 10 tháng 4 năm 2024.



1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2016. Các chế độ quy định tại Thông tư này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

2. Thông tư số 32/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương đối với Đài Truyền hình Việt Nam hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị và Đài Truyền hình Việt Nam phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để hướng dẫn bổ sung kịp thời. 

---

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI      XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

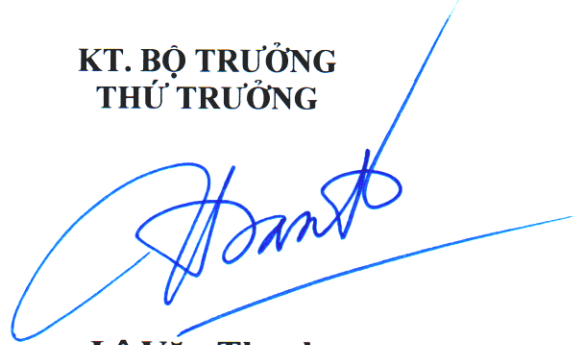
Số: **463** /VBHN-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày **10** tháng **02** năm **2025**

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Công TTĐT TCP (để đăng tải);
- Trung tâm công nghệ thông tin, BLĐTBXH (để đăng tải);
- Lưu: VT, CQHLDTL.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Lê Văn Thanh**

---

4. Các nội dung quy định tại các Thông tư nêu tại Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này đang viện dẫn theo quy định tại Mục 2, Điều 9, Điều 11 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH và Mục 2, Điều 11, Điều 13, Điều 20, Điều 22 Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH thì được viện dẫn theo các nội dung tương ứng đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2024/TT-BLĐTBXH.

5. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.”